

Bản án số: 107/2019/HS-ST
Ngày: 03/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ong Nguyễn Phước Lộc

2/Ong Đặng Thành Tấn

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trúng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Vũ Anh T (G), sinh năm: 1992, tại: Rạch Giá, Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn C, huyện P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hoàng D và bà Lâm Thị L; Vợ: Nguyễn Thị Út H; con có 02 người: lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 14/6/2019. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Vũ Anh T là đối tượng nghiện ma túy, nên vào khoảng 08 giờ ngày 14/6/2019 T gọi điện thoại cho một người tên T hỏi mua 500.000đ ma túy đá. Khoảng 10 phút sau khi gọi điện thì có một người thanh niên đi xe đến phòng số 3 nhà trọ H thuộc ấp T xã C, huyện P giao cho T một bịch ma túy đá. Sau khi nhận ma túy T chia thành 03 bịch nhỏ cất giấu vào túi quần đang mặc. Đến 11

giờ cùng ngày, T điện thoại cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Bảo Đây E rủ lại phòng số 3 nhà trọ H để sử dụng ma túy. Đến 14 giờ cùng ngày T, Đây E đến phòng trọ của T chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Phú Quốc kiểm tra phát hiện T đang cất giữ 03 bìch ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Vũ Anh T.

*Vật chứng thu giữ: 01 bìch nylon màu trắng, được hàn kín, kích thước 1,3 cm x 1,7 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất; 02 bìch nylon màu trắng, được hàn kín, kích thước 0,1 cm x 2,9 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ đen, số IMEI 1: 352067097647971, IMEI 2: 352067097647989, đã qua sử dụng.

*Tại bản Kết luận giám định số 390/KL-KTHS ngày 19/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang kết luận: 03 bìch ny lon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5865 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 390/KL-PY ngày 19/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKSPQ ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Phạm Vũ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất của vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Phạm Vũ Anh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,5621 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu

Masstel, màu đỏ đen, số IMEI 1: 352067097647971, IMEI 2: 352067097647989, đã qua sử dụng.

Đối với người tên T là người bán ma túy cho Phạm Vũ Anh T, do chưa rõ nhân thân và nơi cư trú cụ thể nên chưa thể xử lý, khi nào làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T đã bị Công an thị trấn Dương Đông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nguyễn Bảo Đây E đã bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Khoảng 14 giờ ngày 14/6/2019 lực lượng Công an huyện Phú Quốc kiểm tra hành chính tại nhà trọ H thì phát hiện Phạm Vũ Anh T đang tàng trữ 0,5865 gam Methamphetamine. T khai nhận số ma túy trên là T mua của một người tên T với giá 500.000đ mang về để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Phạm Vũ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy đang được coi là mối hiểm họa của nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật..... nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vào ngày 28/4/2019 bị cáo thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, bị khởi tố trong thời gian cầm đi khỏi nơi cư trú bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy và Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước những vật chứng sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Vũ Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Vũ Anh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,5865 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ đen, số IMEI 1: 352067097647971, IMEI 2: 352067097647989, đã qua sử dụng do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 70/QĐ-VKSPQ-HS ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc)

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quốc Triều